

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2017/HSST

Ngày: 03/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Tùng Mậu – Cán bộ hưu trí phường Thành Công, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Tống Thị Diệp – Chủ tịch Hội nông dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Trần Tổ Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 03/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 229/2017/HSST, ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn P** Sinh năm: 1988; Tại tỉnh T;

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông Bùi Văn B, sinh năm 1960; hiện trú tại: xã E, thành phố B; con bà Dương Thị T sinh năm: 1963 (đã chết);

Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hoàng S, sinh năm 1995; có 01 con sinh năm 2013, hiện đều cư trú tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/7/2017. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt.

*** Người bị hại:** Nguyễn Thị A - Sinh năm: 1997 (Vắng mặt)

Cư trú: xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Sỹ Kỷ N - Sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Cư trú: đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

2/ Bùi Văn B - Sinh năm: 1960 (Vắng mặt)

Cư trú: xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3/ Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1976 (Vắng mặt)

Cư trú: xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Bùi Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 03^h sáng ngày 04 tháng 7 năm 2017, sau khi chơi Game tại quán Game Sky trên đường K, phường T, thành phố B, thì Bùi Văn P nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. Sau đó, P đi bộ trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường T, thành phố B, tìm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến quán Cà phê Passion, địa chỉ: đường N, phường T, thành phố B, P trèo qua bờ tường rào phía bên hông trái của quán Cà phê đột nhập vào bên trong, rồi đi lại phía sau quán Cà phê. Tại đây, P thấy có một cánh cửa bằng nhôm, dẫn vào trong quán đang đóng. P dùng tay mở cách cửa này thì thấy cửa không khóa, nên lén lút đột nhập vào bên trong quán để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Lúc này, trong quán có đèn ngủ bật sáng, P thấy chị Nguyễn Thị A là nhân viên của Quán Cà phê đang nằm ngủ trên giường, phía đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng (Iphone 6 Plus Gold), P trộm cắp chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần và tiếp tục lục tìm tài sản trong phòng, P lấy 01 chiếc túi xách nữ màu đen treo ở chiếc móc quần áo trên tường, phía gần cửa ra vào và cầm chiếc túi này đi ra khu vực bãi đất trống bên hông quán Cà phê (trong khuôn viên quán và đối diện cửa phòng nơi chị A ngủ), lục tìm tài sản trong túi xách thấy có số tiền 300.000 đồng. P lấy số tiền này, còn chiếc túi xách P bỏ lại không lấy. Sau đó, P treo tường ra ngoài và đi bộ đến khu vực chợ T, thành phố B, ăn khuya. Đến khoảng 08^h cùng ngày, P đón xe thò đi đến tiệm cầm đồ ở đường L, phường E, thành phố B, bán chiếc điện thoại Iphone 6 Plus - Gold, trộm cắp được cho anh Nguyễn Sỹ Kỷ N, là chủ tiệm cầm đồ lấy số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền này cùng với 300.000 đồng trộm cắp của chị Nguyễn Thị Anh, P đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 06/7/2017, anh Nguyễn Sỹ Kỷ N đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold, là vật chứng của vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, để xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản, số: 175/KLDG ngày 10/7/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold (64Gb), số Imei 354388067263112; trị giá: 5.900.000 đồng (năm triệu chín trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 247/KSĐT-HS ngày 02/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Bùi Văn P khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 03^h sáng ngày 04 tháng 7 năm 2017 bị cáo đã đột nhập vào quán Cà phê Passion đường N, phường T, thành phố B lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus – Gold và số tiền 300.000 đồng của chị Nguyễn Thị A, sau đó bán điện thoại lấy tiền tiêu xài.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn P và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Văn P theo bản cáo trạng số 247/KSĐT-HS ngày 02/10/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold (64Gb), số Imei 354388067263112, cho chị Nguyễn Thị A là chủ sở hữu nhận sử dụng. Chấp nhận việc ông Bùi Văn B là cha ruột của bị cáo Bùi Văn P đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và bồi thường cho anh Nguyễn Sỹ Kỳ N số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn P tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm số tiền 300.000 đồng và 01 chiếc thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold trị giá: 5.900.000 đồng của chị Nguyễn Thị A. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của chị A là 6.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo là phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Chỉ vì tham lam tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị A cho nên đối với bị cáo cần phải buộc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại tài sản và bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 300.000đồng và bồi thường cho anh N số tiền 1.200.000 đồng và bị cáo là người đã có thời gian tham gia quân ngũ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án còn có anh Nguyễn Sỹ Kỳ N là người đã mua chiếc chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold. Nhưng anh N không biết đây là tài sản do bị cáo P trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra chị A đã nhận lại tài sản và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 300.000đồng bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Sỹ Kỳ N đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000đồng, anh N không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

*** Về vật chứng:** Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus - Gold Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trao trả cho Nguyễn Thị A là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng. Chị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/7/2017 .

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú của người bị hại.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHADS thành phố B; THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ My